

**THÀNH PHỐ****ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23/2007/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 02 năm 2007

**QUYẾT ĐỊNH****Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động  
của Quỹ Vì người nghèo thành phố Hồ Chí Minh****ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 77/2001/QĐ-UB ngày 11 tháng 9 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thành phố về cho phép thành lập Quỹ Vì người nghèo thành phố và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tại Công văn số 743/CV-UBMT ngày 27 tháng 12 năm 2006 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 95/TTr-SNV ngày 01 tháng 02 năm 2007,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động Quỹ Vì người nghèo thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 125/2001/QĐ-UB ngày 19 tháng 12 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 77/2001/QĐ-UB ngày 11 tháng 9 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thành phố và các quy định trước đây trái với Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,

Giám đốc các Sở - ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Trưởng Ban Vận động Vì người nghèo thành phố và Thường trực Ban Quản lý Quỹ Vì người nghèo thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**Nguyễn Thành Tài**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

**Tổ chức và hoạt động Quỹ Vì người nghèo thành phố Hồ Chí Minh**  
*(Kèm theo Quyết định số 23/2007/QĐ-UBND  
ngày 09 tháng 02 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

### **Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Mục đích - ý nghĩa**

“Quỹ Vì người nghèo” thành phố được thành lập nhằm mục đích huy động các nguồn lực xã hội để hỗ trợ chăm lo người nghèo và các phường - xã nghèo của thành phố theo chuẩn mực của Nhà nước công bố từng thời kỳ và theo kế hoạch hoạt động của Ban Vận động Vì người nghèo của thành phố.

**Điều 2.** “Quỹ Vì người nghèo” được thành lập ở 3 cấp: thành phố, quận - huyện, phường - xã, thị trấn. Quỹ Vì người nghèo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ban Vận động Vì người nghèo mỗi cấp.

Ban Quản lý Quỹ Vì người nghèo ở mỗi cấp chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Ban Vận động Vì người nghèo cùng cấp về tổ chức quản lý và sử dụng Quỹ.

#### **Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Quỹ**

Quỹ hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, theo nguyên tắc tự tạo nguồn thu trên cơ sở vận động sự ủng hộ tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước. Ngân sách Nhà nước cấp bằng 5% trên tổng số thu từ nguồn vận động hàng năm của Quỹ để chi phí cho việc quản lý, phục vụ các hoạt động của Quỹ.

**Điều 4.** “Quỹ Vì người nghèo” các cấp được sử dụng con dấu của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp và mở tài khoản ở Ngân hàng để hoạt động. Trưởng Ban Quản lý là chủ tài khoản và chịu trách nhiệm về hoạt động của Quỹ.

Trụ sở của “Quỹ Vì người nghèo” thành phố đặt tại trụ sở Ủy ban Mặt trận Tổ



quốc Việt Nam thành phố. Quỹ cấp quận - huyện, phường - xã, thị trấn đặt tại trụ sở Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp.

Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn ban hành quyết định thành lập “Quỹ Vì người nghèo” của cấp mình với thành phần Ban Quản lý Quỹ tương tự cấp thành phố.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ**

#### **Điều 5. “Quỹ Vì người nghèo” thành phố, quận - huyện, phường - xã, thị trấn có nhiệm vụ**

1. Cùng với Ban Vận động Vì người nghèo, tổ chức vận động và tiếp nhận các nguồn ủng hộ tự nguyện từ các đơn vị hành chính sự nghiệp, cơ quan Đảng và đoàn thể, đơn vị sản xuất - kinh doanh, dịch vụ, các tổ chức, các hộ gia đình, cá nhân trong và ngoài nước để giúp đỡ người nghèo, hộ nghèo còn nhiều khó khăn trong cuộc sống về nhà ở, học hành, sức khỏe, điều kiện làm ăn, phương tiện sinh hoạt tối thiểu và hỗ trợ các phường - xã, thị trấn nghèo theo chuẩn mực Nhà nước công bố từng thời kỳ.

2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động hàng năm về kế hoạch thu chi, xác định quy mô, đối tượng hỗ trợ.

3. Tổ chức các hoạt động gây Quỹ đúng pháp luật.

4. Báo cáo kết quả hoạt động theo định kỳ tháng, quý, năm với Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Ban Vận động Vì người nghèo, Ban Quản lý Quỹ cấp trên và công khai danh sách, mức đóng góp tài trợ của các tổ chức, cá nhân đã đóng góp tài trợ cho Quỹ; thực hiện báo cáo công khai mọi khoản thu - chi từ Quỹ theo đúng quy định của pháp luật.

5. Chịu sự quản lý Nhà nước về tài chính của ngành tài chính.

6. Chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan Nhà nước theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 6. Đối tượng vận động của Quỹ**

1. Tổ chức, cá nhân có đóng góp về vật chất và tinh thần cho hoạt động của Quỹ gồm:

- Các cá nhân, hộ gia đình, đơn vị hành chính sự nghiệp, cơ quan Đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp.

- Các đơn vị sản xuất kinh doanh, dịch vụ trong và ngoài nước.
- Các tổ chức phi Chính phủ (NGO).

Tùy tình hình thực tế, Ban Vận động Vì người nghèo thành phố có phân công cụ thể đối tượng vận động cho các Ban, ngành, đoàn thể thành phố và quận - huyện, phường - xã, thị trấn thực hiện theo kế hoạch hướng dẫn hàng năm.

2. Cá nhân, đơn vị có thể đóng góp về Ban Quản lý Quỹ thành phố hoặc ủng hộ trực tiếp cho đối tượng cần giúp đỡ thông qua Ban Quản lý Quỹ cấp quận - huyện, phường - xã, thị trấn theo sự hướng dẫn của Ban Quản lý Quỹ thành phố.

3. Đơn vị hoặc cá nhân có đóng góp to lớn được ghi vào sổ vàng của Quỹ và có thể được đề nghị khen thưởng, được mời tham dự các buổi tổng kết và triển khai kế hoạch hoạt động hàng năm của Quỹ, đóng góp ý kiến xây dựng hoặc chất vấn hoạt động của Quỹ và được mời đi trao tặng quà cho cá nhân, đơn vị được giúp đỡ.

### **Điều 7. Đối tượng hỗ trợ của Quỹ gồm**

- Hộ gia đình nghèo còn nhiều khó khăn trong cuộc sống.
- Người già neo đơn không nơi nương tựa, trẻ em mồ côi, người tàn tật hoặc bị bệnh nan y.
- Trẻ em nghèo có nguy cơ bỏ học.
- Chi hỗ trợ trường hợp đột xuất.
- Các phường - xã nghèo theo chuẩn mực của Nhà nước công bố từng thời kỳ.
- Trợ giúp chữa bệnh khi ốm đau nằm viện hoặc điều trị dài ngày.
- Trợ giúp cứu đói khi cần thiết (người nghèo khi gặp thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, cơ nhỡ).

Mức chi cụ thể cho các nội dung nêu trên do Trường Ban Vận động Quỹ từng cấp quyết định sau khi có ý kiến thống nhất của các thành viên Ban Vận động Quỹ, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế và khả năng của Quỹ. Đối với các dự án được tài trợ, nội dung và mức chi thực hiện theo thỏa thuận hoặc văn bản ký kết giữa Ban Quản lý Quỹ và nhà tài trợ.

### **Điều 8. Phương thức và định mức hỗ trợ của Quỹ**

1. Phương thức hỗ trợ của Quỹ là hỗ trợ thường xuyên, có thời hạn và đột xuất.
2. Trong chương trình hàng năm, Ban Quản lý Quỹ quy định cụ thể về tiêu chuẩn, định mức giúp đỡ cho các đối tượng theo khả năng tài chính của Quỹ.



Đối với việc hỗ trợ thường xuyên và có thời hạn thì Ban Quản lý Quỹ quận - huyện, phường - xã, thị trấn xem xét theo quy trình hướng dẫn bình chọn đối tượng của Ban Quản lý Quỹ thành phố.

Đối với trường hợp đột xuất thì Ban Vận động Vì người nghèo thành phố ủy quyền cho Thường trực Ban Quản lý Quỹ xem xét, quyết định mức trợ cấp cho từng trường hợp cụ thể để giúp đỡ kịp thời. Mức trợ cấp khó khăn đột xuất được chi từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng/lần/trường hợp.

### **Chương III** **TỔ CHỨC - QUẢN LÝ - ĐIỀU HÀNH**

**Điều 9.** Ban Vận động Vì người nghèo thành phố, quận - huyện, phường - xã, thị trấn chỉ đạo, điều hành trực tiếp Quỹ Vì người nghèo ở cấp mình và có trách nhiệm:

- Xem xét, quyết định các công việc do Trưởng Ban Quản lý Quỹ trình về kế hoạch thu - chi hàng năm; xác định quy mô, đối tượng hỗ trợ.
- Phê duyệt báo cáo hoạt động tài chính của Quỹ theo định kỳ.

#### **Điều 10. Ban Quản lý Quỹ**

1. Quỹ có Ban Quản lý Quỹ để điều hành, quản lý hoạt động của Quỹ. Ban Quản lý Quỹ có trách nhiệm tiếp nhận, quản lý các nguồn đóng góp ủng hộ và hỗ trợ cho các đối tượng được quy định tại Điều 7 của Quy chế này.

2. Ban Quản lý Quỹ có bộ phận Thường trực để quản lý và điều hành công việc hàng ngày của Quỹ gồm có:

- Trưởng ban: Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, kiêm Trưởng Ban Vận động Vì người nghèo thành phố.
- Phó Ban Thường trực: Đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phụ trách công tác từ thiện - xã hội, kiêm Phó Ban Thường trực Ban Vận động Vì người nghèo thành phố.

Trưởng và Phó Ban Quản lý Quỹ do Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm.

3. Bộ phận giúp việc của Ban Quản lý Quỹ mỗi cấp gồm một số cán bộ kiêm nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính và Ban Chỉ đạo Xóa đói giảm nghèo cùng cấp.

4. Quận - huyện, phường - xã, thị trấn thành lập Ban Quản lý Quỹ theo cơ cấu, thành phần như Quỹ Vì người nghèo thành phố.

**Điều 11.** Trưởng Ban Quản lý Quỹ cấp trên trực tiếp có quyền điều tiết tiền huy động được từ cấp dưới có nguồn thu cao theo kế hoạch, sau khi trao đổi thống nhất với cấp bị điều tiết, việc điều tiết này nhằm mục đích hỗ trợ cho các đơn vị quận - huyện, phường - xã, thị trấn có nhiều khó khăn, có nguồn thu thấp.

### **Điều 12. Công tác kế toán và quản lý tài chính**

1. Quỹ phải tổ chức và thực hiện công tác kế toán - thống kê theo đúng quy định của pháp luật về kế toán - thống kê, chấp hành các chế độ, quy định về hóa đơn, chứng từ kế toán theo quy định của Bộ Tài chính.

Cho phép quyết toán kinh phí xây dựng Nhà tình nghĩa - Nhà tình thương như: mua lại vật tư đã qua sử dụng, không phải sử dụng hóa đơn tài chính theo quy định, việc quyết toán được căn cứ trên bản kê mua vật tư, có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn và ký nhận của chủ hộ nhận nhà.

2. Mở sổ theo dõi và thống kê đầy đủ danh sách các tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ cho Quỹ và danh sách những đối tượng được tài trợ.

3. Lập và gửi đầy đủ, đúng hạn các báo cáo tài chính và quyết toán thu - chi hàng năm cho Ban Quản lý Quỹ cấp trên trực tiếp và cơ quan tài chính cùng cấp.

4. Quỹ chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và chịu sự thanh tra, kiểm tra về thu - chi, quản lý sử dụng Quỹ của Ban Vận động Quỹ cấp trên và của cơ quan tài chính cùng cấp.

**Điều 13.** Phụ trách kế toán Quỹ do người phụ trách kế toán của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, quận - huyện kiêm nhiệm. Riêng phường - xã, thị trấn có thể cử người đang công tác tại phường - xã, thị trấn kiêm nhiệm để giúp Ban Quản lý Quỹ tổ chức thực hiện công tác kế toán - thống kê của Quỹ theo quy định của pháp luật.

## **Chương IV TÀI CHÍNH QUỸ**

### **Điều 14. Nguồn thu của Quỹ gồm**

- Đóng góp của các cá nhân, hộ gia đình, các tổ chức, đơn vị trong và ngoài nước.

- Lãi suất từ tiền gửi của Quỹ tại ngân hàng.



- Ngân sách Nhà nước cấp kinh phí bằng 5% trên tổng số thu từ nguồn vận động hàng năm của Quỹ ở mỗi cấp để chi phí cho việc quản lý, phục vụ các hoạt động của Quỹ (khoản kinh phí này được cân đối trong dự toán hàng năm của từng cấp do ngân sách Nhà nước cấp).

- Thu từ các hoạt động từ thiện, gây Quỹ theo quy định của pháp luật như: Tổ chức văn nghệ, đi bộ, lạc quyên, bán đấu giá sản phẩm.

- Nhận tài trợ của các tổ chức phi Chính phủ trong và ngoài nước.

### **Điều 15. Các khoản chi của Quỹ gồm**

1. Chi hỗ trợ cho các đối tượng theo Điều 7 của Quy chế này.

2. Chi cho hoạt động quản lý Quỹ:

- Chi cho công tác tuyên truyền vận động gây Quỹ; công tác kiểm tra, đánh giá tình hình hoạt động, khen thưởng.

- Chi lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho cán bộ hợp đồng Quỹ.

- Chi thanh toán dịch vụ công cộng.

- Chi văn phòng phẩm.

- Các khoản chi nghiệp vụ khác.

Các khoản chi cho công tác quản lý Quỹ cấp nào thì cấp đó chi từ nguồn kinh phí do ngân sách cấp nêu tại Điều 14 Quy chế này và đảm bảo không vượt quá 5%.

Quỹ vận động được phải tổ chức chi chăm lo thường xuyên, kịp thời không để tồn quỹ quá 30% trên tổng số quỹ vận động được trong từng quý.

## **Chương V**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 16.** Quỹ ngưng hoạt động khi có quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố. Trường hợp Quỹ ngưng hoạt động do kết thúc nhiệm vụ hoặc sáp nhập, hợp nhất thì Ban Quản lý Quỹ có nhiệm vụ kiểm kê đánh giá tiền và tài sản của Quỹ; tổng kết hoạt động của Quỹ, cân đối thu - chi báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định.

**Điều 17.** Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh cần sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động Quỹ Vì người nghèo thành phố, Ban Quản lý Quỹ có



trách nhiệm báo cáo Ban Vận động Vì người nghèo thành phố đề xuất với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**Nguyễn Thành Tài**